|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH AN GIANG**SỞ XÂY DỰNG**Số: 4352 /BC-SXD |  **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***An Giang, ngày 15 tháng 12 năm 2020* |

**BÁO CÁO**

**Về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2020 và xây dựng kế hoạch năm 2021**

**của Sở Xây dựng tỉnh An Giang**

Căn cứ Công văn số 5857/BXD-KHKTC ngày 07/12/2020 của Bộ Xây dụng về việc báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2020 và xây dựng kế hoạch năm 2021. Sở Xây dựng tỉnh An Giang báo cáo kết quả thực hiện như sau:

**A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2020**

**I. Về quy hoạch xây dựng, kiến trúc và phát triển đô thị:**

**1. Về quy hoạch xây dựng**:

- Thực hiện công tác rà soát quy hoạch xây dựng theo định kỳ. Trong năm 2020, đã thực hiện: thẩm định đồ án QH lập mới, điều chỉnh: 34 hồ sơ; Nhiệm vụ quy hoạch: 10 hồ sơ; thoả thuận nhiệm vụ quy hoạch, tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500: 32 hồ sơ; tham gia góp ý dự án đầu tư: 100 hồ sơ.

- Tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu (tính bình quân chung cả tỉnh) so với đất xây dựng đô thị theo quy hoạch chung chiếm khoảng 60% (tương ứng diện tích khoảng 10.895ha); Tỷ lệ phủ kín quy hoạch chi tiết 1/500 so với đất xây dựng đô thị theo định hướng quy hoạch chung chiếm khoảng 15%.

**2. Về cấp phép xây dựng**: đã thực hiện cấp phép xây dựng 60 hồ sơ.

**3. Về phát triển đô thị:**

- Tham mưu UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ công nhận thành phố Long Xuyên là đô thị loại I (Quyết định 1078/QĐ-TTg ngày 23/7/2020); tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông Đề án đề nghị công nhận thị trấn Tri Tôn, huyện Tri Tôn là đô thị loại IV. Hiện nay, hệ thống đô thị trên địa bàn tỉnh có 24 đô thị, bao gồm: có 01 đô thị loại I là thành phố Long Xuyên; 01 đô thị loại II là thành phố Châu Đốc; 01 đô thị loại III là thị xã Tân Châu; 04 đô thị loại IV là TT. Núi Sập, Phú Mỹ, Tịnh Biên và Chợ Mới; 17 đô thị loại V. Tỷ lệ đô thị hóa toàn tỉnh đạt 40%.

- Thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt Đề cương lập Chương trình phát triển đô thị thị trấn Núi Sập, thị trấn Phú Hoà, thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang đến năm 2035.

**II. Về lĩnh vực Quản lý nhà, thị trường bất động sản**

**1. Quản lý phát triển nhà:**

**a. Thực hiện Chương trình phát triển nhà ở:**

- Tổ chức Hội nghị sơ kết đánh giá tình hình thực hiện Chương trình phát triển nhà ở tỉnh An Giang giai đoạn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; theo đó, toàn tỉnh có khoảng **534.050 căn nhà** với tổng diện tích sàn **38.935.500 m2 sàn**-Trong đó: khu vực đô thị 174.351 căn nhà, tổng diện tích sàn 13.802.000 m2 sàn; khu vực nông thôn 359.699 căn nhà, tổng diện tích sàn 25.133.500 m2 sàn. Diện tích bình quân đầu người trên địa bàn tỉnh hiện nay khoảng 20,4 m2 sàn/người thấp hơn so với diện tích bình quân đầu người trên cả nước là 23,5 sàn/người.

- Trình UBND tỉnh thông qua HĐND tỉnh điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở tỉnh An Giang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 tại Tờ trình số 671/TTr-UBND ngày 29/10/2020. Tuy nhiên, UBND tỉnh đã có Công văn số 1251/UBND-KTN ngày 27/11/2020 xin rút và trình HĐND tỉnh tại kỳ họp đầu năm 2021.

**b. Quản lý các chương trình mục tiêu về nhà ở:**

*- Chương trình xây dựng cụm, tuyến dân cư và nhà ở vùng ngập lũ:* Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 36/2020/QĐ-UBND ngày 07/9/2020 ngày 07/9/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý, sử dụng và phát triển cụm, tuyến dân cư và nhà ở vượt lũ sau đầu tư trên địa bàn tỉnh An Giang kèm theo Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 để UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện;Phối hợp các Sở, ngành thành lập tổ công tác đến từng huyện, thị xã, thành phố để hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, thủ tục, hồ sơ, sai lệch về thiết kế…; Phê duyệt các bản đồ quy hoạch phân lô do UBND các huyện thị thành đề nghị để đẩy nhanh công tác cấp giấy chứng quyền sử dụng đất nhận cho các hộ dân.

*- Chương trình hỗ trợ nhà ở người có công với các mạng theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg (giai đoạn 2013-2020): Chương trình hỗ trợ nhà ở người có công với các mạng theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg (giai đoạn 2013-2020):* tổng số hộ đã hoàn thành hỗ trợ theo Đề án được phê duyệt là **6.472 hộ** (xây dựng mới: 3.792 hộ, sửa chữa: 2.680 hộ); Riêng trong năm 2020, đã triển khai thực hiện hỗ trợ cho **519 hộ** (xây mới 276 hộ; sửa chữa 243 hộ), với tổng kinh phí **18.660 triệu đồng.** Đồng thời, trình UBND tỉnh điều chỉnh Đề án hỗ trợ hoàn thành nhà ở cho người có công trên địa bàn tỉnh triển khai từ giai đoạn 2013-2020 để báo cáo Bộ Xây dựng, Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội.

*- Chương trình hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở theo Quyết định 33/2015/QĐ-TTg (giai đoạn 2015-2020):* tổng số hộ đã thực hiện hỗ trợ được **1.963/2.783** hộ, đạt tỷ lệ 70,54% so với Đề án được duyệt; Riêng trong năm 2020, đã phối hợp với Sở, ngành, UBMTTQ tỉnh, NH CSXH và UBND huyện, thị xã, thành phố thực hiện hỗ trợ hoàn thành cho **274 hộ** (xây mới 270 hộ; sửa chữa 04 hộ), với tổng kinh phí là **12.283 triệu đồng.**

*- Chương trình mục tiêu quốc gia XDNTM:* Trong năm 2020, đã phối hợp, hướng dẫn UBND các xã thực hiện Tiêu chí 1 và Tiêu chí 9 cho 17 xã đăng ký thực hiện đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2018 - 2020, trong đó có 14 xã điểm nằm trong lộ trình kế hoạch và 03 xã đăng ký thêm ngoài kế hoạch, đồng thời tham gia đoàn công tác, thẩm định của văn phòng Điều phối tỉnh để thực hiện phúc tra, đánh giá để báo cáo UBND tỉnh. Kết quả: Có 03 xã được công nhận đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao năm 2019 là xã Mỹ Hiệp (Chợ Mới), Phú Bình (Phú Tân) và xã Thoại Giang (Thoại Sơn); Hướng dẫn UBND các xã thực hiện Tiêu chí 9 của Bộ tiêu chí ấp nông thôn mới cho 26 ấp nông thôn mới gắn với giảm nghèo bền vững trên địa bàn 16 xã biên giới, xã đặc biệt khó khăn của tỉnh. Kết quả: có 02 ấp đạt chuẩn ấp nông thôn mới được UBND cấp huyện Quyết định công nhận.

**2. Quản lý thị trường bất động sản:**

Trong năm 2020, UBND tỉnh đã quyết định chủ trương đầu tư cho 08 dự án trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản với tổng vốn đầu tư khoảng 2.901 tỷ đồng, tổng diện tích sử dụng đất khoảng 146 ha, dự kiến tạo được khoảng 8.320 nền nhà. Đồng thời, Sở Xây dựng đã có văn bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư giới thiệu một số dự án nhà ở thương mại có dành quỹ đất để làm nhà ở xã hội cho Công ty cổ phần phát triển nhà Phúc Đồng tham khảo, nghiên cứu đầu tư. Mặt khác, hướng dẫn một số vướng mắc về thực hiện lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của Nghị định 25/2020/NĐ-CP đối với dự án có sử dụng đất để xây dựng nhà ở thương mại; Đang xây dựng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản tỉnh An Giang, dự kiến sẽ hoàn thành vào cuối năm 2020.

**3. Về Hạ tầng kỹ thuật đô thị:**

***a. Tình hình triển khai thực hiện 3 nhà máy rác:*** Đã tổ chức lựa chọn được nhà đầu tư và ký kết hợp đồng thực hiện 03 nhà máy xử lý chất thải rắn cụm TP. Long Xuyên, TP. Châu Đốc và huyện Phú Tân. Hiện nay, đang tham mưu UBND tỉnh xử lý các khó khăn vướng mắc của hợp đồng theo đề xuất của nhà đầu tư đối với 02 dự án nhà máy xử lý chất thải rắn cụm TP. Châu Đốc và huyện Phú Tân.

***b. Đề án thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt******trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020-2030, định hướng đến năm 2050 và Đề án thu phí dịch vụ thu gom vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh****:* Sau khi có báo cáo kết quả điều tra, thống kê của Sở Tài nguyên và Môi trường về lượng rác thải sinh hoạt phát sinh và hiệu suất thu gom đến từng địa bàn xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Sở Xây dựng tiếp tục hoàn chỉnh Đề án trình UBND tỉnh ban hành. UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường lập Dự án nâng cao tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh đến năm 2025.

***c. Thực hiện Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 24/01/2014 của UBND tỉnh:*** Tính đến nay, đã xóa **lò thủ công: đạt tỷ lệ 99%; kiến nghị Tỉnh ủy, UBND tỉnh xem xét cho phép các lò Hoffman đạt các điều kiện môi trường hoạt động đến năm 2025; 100% các công trình có nguồn vốn đầu tư bằng nguồn ngân sách nhà nước sử dụng vật liệu không nung.**

***d. Về chính sách hỗ trợ sử dụng dịch vụ hỏa táng*** *theo Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ:*hiện đang trình UBND tỉnh ban hành Quyết định Quy định chính sách hỗ trợ chi phí khi khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng trên địa bàn tỉnh (tại Tờ trình số 3893/TTr-SXD ngày 12/11/2020).

***e. Tình hình cấp nước sạch trên địa bàn tỉnh:*** Tỷ lệ thất thoát, thất thu nước sạch bình quân đạt: 24,93% (Đô thị đạt 19,86%; Nông thôn đạt 30%), thấp hơn bình quân cả nước *là* ***20%;*** Tỷ lệ dân cư đô thị và nông thôn trên địa bàn tình được cung cấp nước sạch đạt khoảng **87,5%** (Đô thị: đạt tỉ lệ 98%; Nông thôn: đạt tỉ lệ 77 %).

***f. Xử lý nước thải:***

*- Về thoát nước đô thị:* Hiện nay, trên địa bàn tính có 02 hệ thống xử lý nước thải: Hệ thống xử lý nước thải thành phố Long Xuyên tổng công suất hệ thống là 30.000m³/ngày đêm; Hệ thống xử lý nước thải thành phố Châu Đốc là 5.000m³/ngày đêm; Hỗ trợ chủ đầu tư xây dựng hoàn thành Dự án hệ thống xử lý nước thải thành phố Long Xuyên với quy mô công suất 30.000m³/ngày đêm. Hiện nay, Sở Xây dựng và các Sở ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh kêu gọi đầu tư Hệ thống xử lý nước thải Tân Châu; Hệ thống xử lý nước thải cho các đô thị loại IV như: TT Tịnh Biên; TT Phú Mỹ, TT Núi Sập; TT Chợ Mới;...

- Triển khai thực hiện các dự án nâng cấp phát triển đô thị do các Tổ chức nước ngoài tài trợ như: Chương trình thoát nước và chống ngập úng thành phố Long Xuyên do Tổ chức Hợp tác phát triển Đức (GIZ) hỗ trợ; Dự án hỗ trợ kỹ thuật “Phát triển đô thị thích ứng và bền vững” do ngân hàng phát triển châu Á (ADB) tài trợ.

**III. Về hoạt động đầu tư xây dựng:**

**1. Công tác Quản lý xây dựng:**

*- Công tác hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong hoạt động đầu tư xây dựng:* ban hành Văn bản số 412/SXD-KT&QLXD ngày 13/02/2020 hướng dẫn thực hiện các Thông tư hướng dẫn Nghị định 68 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông báo số 389/TB-SXD ngày 12/02/2020 về việc trình tự, thủ tục thẩm định dự toán chi phí các công việc thực hiện ở giai đoạn chuẩn bị dự án và dự toán thiết bị công trình; tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 03/06/2020 về việc phân định trách nhiệm quyết định đầu tư, phân cấp thẩm định thiết kế và dự toán xây dựng công trình đối với các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh.

*- Công tác thẩm định dự án (báo cáo kinh tế kỹ thuật):* Đã thực hiện thẩm định và trả kết quả: 298 hồ sơ.

**2. Công tác Quản lý kinh tế xây dựng:**

- Đã hoàn thành công tác lập, xác định đơn giá nhân công, giá máy thi công và thiết bị thi công năm 2020 trên địa bàn tỉnh An Giang; thực hiện lập chỉ số giá xây dựng theo đúng thời gian quy định và thông báo giá vật liệu xây dựng theo đúng định kỳ hàng tháng.

- Thực hiện công tác quản lý và cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của tổ chức và cá nhân: đã cấp 957 chứng chỉ [[1]](#footnote-1).

- Thẩm định dự toán thiết bị các công trình xây dựng: 30 hồ sơ; thực hiện thủ tục tiếp nhận hợp quy các sản phẩm, hàng hóa, VLXD theo QCVN 16:2017: 03 hồ sơ.

- Phối hợp với Trung tâm Tư vấn và Kiểm định xây dựng Tổ chức thi sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề cho 513 thí sinh với 1.012 nội dung thi.

**3. Công tác Giám định xây dựng:** Thẩm định thiết kế, dự toán công trình: đã thực hiện thẩm định 175 hồ sơ (không có hồ sơ trễ hạn) qua công tác thẩm định đã cắt giảm chi phí dự toán đầu tư xây dựng từ ngân sách nhà nước được tổng số 205.451 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 9,85% giá trị dự toán trình thẩm định; Tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu tổng số 185 lượt kiểm tra, có 143 công trình hoàn thành đưa vào sử dụng; Xác định chi phí bồi hoàn: 05 công trình.

Ngoài ra, ban hành hướng dẫn kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng (Thông báo 1767/TB-SXD ngày 08/6/2020); trình UBND tỉnh ban hành Quy định về cao độ thiết kế cho các công trình xây dựng trên địa bàn tình An Giang, phục vụ lập quy hoạch, thiết kế để làm cơ sở cho các đơn vị triển khai thực hiện đầu tư các dự án xây dựng công trình.

**IV. Công tác Thanh tra xây dựng:**

**1. Công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành:** tổ chức kiểm tra việc tuân thủ các quy định pháp luật về điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành Xây dựng; việc chấp hành pháp luật về đo đạc bản đồ; việc thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với 04 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; triển khai Kế hoạch thanh tra về quản lý dự án đầu tư xây dựng và quản lý chất lượng đối với 16 công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh năm 2020.

**→ Qua thanh, kiểm tra:** Sở Xây dựng đã ban hành Kết luận kiểm tra số 1200/KL-SXD về việc kiểm tra về phòng thí nghiệm chuyên ngành Xây dựng; việc chấp hành pháp luật về đo đạc bản đồ; việc thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế tại 04 doanh nghiệp; **04** Kết luận thanh tra số 2229/KL-SXD, 2230/KL-SXD, 2231/KL-SXD, 2232/KL-SXD về quản lý dự án đầu tư xây dựng và quản lý chất lượng đối với 16 công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh năm 2020. Sau đó kiến nghị các biện pháp xử lý theo quy định.

- Phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức triển khai tập huấn cho cán bộ, công chức cấp xã phường, thị trấn và phòng Quản lý đô thị và phòng Kinh tế & Hạ tầng các huyện, thị xã, thành phố về công tác quản lý trật tự xây dựng và an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh.

**2. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:** báo cáo định kỳ công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng theo đúng quy định.

**3. Công tác phòng, chống tham nhũng:** Công tác công khai, minh bạch tài sản: đã thực hiện việc niêm yết công khai, minh bạch trong hoạt động cơ quan trên bảng thông báo của cơ quan về Danh sách CB, CC, VC nhận tiền lương, thu nhập tăng thêm qua tài khoản hàng tháng; từ đầu năm đến nay, Sở Xây dựng không phát hiện, không nhận được đơn thư khiếu nại tố cáo về hành vi tham nhũng trong cơ quan, đơn vị.

**B. VƯỚNG MẮC, KHÓ KHĂN, ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ**

**1. Về Quy hoạch xây dựng, kiến trúc**

- Chính phủ ban hành cơ chế, chính sách đặc thù (theo hướng ưu đãi hỗ trợ vốn đầu tư hoặc tạo quỹ phát triển) để khuyến khích các doanh nghiệp tham gia đầu tư vào các lĩnh vực có liên quan đến đầu tư xây dựng nhà ở, kinh doanh bất động sản, quy hoạch phát triển đô thị đối với các đô thị đặc biệt khó khăn và khó khăn (trong đó có tỉnh An Giang) đảm bảo cho các đô thị phát triển theo quy hoạch và kế hoạch.

- Kiến nghị Thủ tướng chính phủ uỷ quyền cho UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh cục bộ đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang đến năm 2035 (sau khi có ý kiến thoả thuận của Bộ Xây dựng), nhằm hỗ trợ nhà đầu tư sớm triển khai thực hiện dự án.

- Bộ Xây dựng hướng dẫn việc tài trợ kinh phí lập quy hoạch nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật về: Quản lý và sử dụng nguồn vốn tài trợ, đấu thầu, quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị,…đảm bảo công khai, minh bạch *(Khoản 2 Điều 12 Luật Quy hoạch đô thị và Khoản 2 Điều 19 Luật Xây dựng).*

**2. Lĩnh vực Phát triển đô thị**

- Kiến nghị Bộ Xây dựng tham mưu Chính phủ sớm điều chỉnh quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày  07/11/2012 của Chính phủ về việc Phê duyệt Chương trình phát triển đô thị quốc gia giai đoạn 2012 – 2020.

- Qua rà soát và đối chiếu các quy định pháp luật có liên quan đến thời điểm hiện nay chưa có văn bản quy phạm pháp luật nào nêu rõ nội dung cụ thể về quy mô, tiêu chí hay tiêu chuẩn của dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn làm cơ sở áp dụng trình Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận để thu hồi đất thực hiện dự án theo quy định pháp luật *(Điểm d Khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai).*

Kiến nghị Bộ Xây dựng có ý kiến hướng dẫn cụ thể về quy mô, tiêu chí và các quy định có liên quan xem xét, xác định để chấp thuận dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn giúp tỉnh An Giang thực hiện tốt công tác quản lý phát triển đô thị theo quy hoạch, kế hoạch.

- Chi phí đầu tư các công trình hạ tầng kỹ thuật tại các đô thị tương đối lớn, khả năng cân đối ngân sách của địa phương còn hạn chế nên đa phần sử dụng nguồn từ vốn phân bổ từ ngân sách TW, vốn vay, vốn ODA,... Do đó, kiến nghị Bộ Xây dựng và các Bộ ngành Trung ương tranh thủ các nguồn vốn phân bổ cho tỉnh An Giang để đầu tư các công trình phục vụ phát triển đô thị của địa phương.

**3. Về Kinh tế, vật liệu Xây dựng - Quản lý Xây dựng**

- Công tác thẩm định dự án: còn vướng mắc trong thực hiện việc điều chỉnh dự án gặp các trở ngại đối với Nghị định 68/2019/NĐ-CP làm cản trở tiến độ đầu tư; cần sửa đổi các vấn đề sau đây (Nghị định 32 quy định rõ thẩm quyền của chủ đầu tư; Nghị định 68 giao thẩm quyền này cho cấp quyết định đầu tư): (1)Thẩm quyền phê duyệt giá gói thầu; (2) Thẩm quyền phê duyệt chi phí chuẩn bị đầu tư; (3) Về thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh cơ cấu chi phí trong trường hợp không vượt tổng mức đầu tư.

- Công tác cấp chứng chỉ hành nghề: Luật Kiến trúc quy định việc cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư theo quy trình mới nhưng Bộ Xây dựng chưa có hướng dẫn nên việc cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc bị đình trệ; các cá nhân có nhu cầu cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc không thực hiện được. Kiến nghị Bộ Xây dựng sớm ban hành hướng dẫn và các quy định cần thiết để sớm triển khai cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc.

- Công tác lập thông báo giá và chỉ số giá: thời gian qua Sở Xây dựng gặp khó khăn trong việc thu thập đơn giá vật liệu vì các đại lý, cửa hàng bán vật liệu xây dựng không hợp tác. Kiến nghị Bộ Xây dựng tham mưu, sớm ban hành Nghị định thay thế Nghị định 68/2019/NĐ-CP và các Thông tư hướng dẫn (Lưu ý việc chuyển tiếp cho phù hợp).

**C. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2021**

**I. Công tác quản lý Quy hoạch, kiến trúc và phát triển đô thị**

**1. Về Quy hoạch, kiến trúc**

- Tổ chức thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị theo thẩm quyền được phân cấp; Tổ thức thông qua Hội đồng tỉnh các đồ án quy hoạch xây dựng & đô thị, quy hoạch các khu chức năng trên địa bàn tỉnh; Tổ chức công khai các quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt, cung cấp thông tin về quy hoạch, kiến trúc; Thỏa thuận phương án kiến trúc, quy hoạch tổng mặt bằng đối với các dự án, công trình; Thẩm định hồ sơ xin phép xây dựng; Giới thiệu địa điểm xây dựng cho các nhà đầu tư để đầu tư phát triển các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và nhà ở theo quy hoạch đô thị, hạn chế lệ thuộc vào ngân sách nhà nước, bảo đảm tăng trưởng kinh tế, tăng cường phúc lợi xã hội, bảo vệ môi trường vì mục tiêu phát triển bền vững.

- Phối hợp cùng các ngành, địa phương hỗ trợ các nhà đầu tư triển khai các dự án đầu tư vào tỉnh An Giang; mời gọi Doanh nghiệp tham gia đầu tư vào các lĩnh vực có liên quan đến đầu tư xây dựng nhà ở, kinh doanh bất động sản, quy hoạch phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh An Giang từng bước cải thiện môi trường đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp tốt hơn.

- Phối hợp với UBND các huyện, thị, thành thực hiện rà soát quy hoạch để tham mưu UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh hoặc hủy bỏ. Tăng cường quản lý nhà nước ngành xây dựng trên lĩnh vực kiến trúc, quy hoạch trong các khu dân cư, khu đô thị trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh công tác tổ chức lập quy hoạch phân khu; Quy hoạch chi tiết; Thiết kế đô thị; Quy chế quản lý kiến trúc đô thị để làm cơ sở quản lý đầu tư xây dựng theo quy hoạch và kế hoạch.

**2. Về Phát triển đô thị**

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 21/02/2017 về triển khai thực hiện Chương trình phát triển đô thị tỉnh An Giang giai đoạn 2017-2020 và định hướng đến năm 2030.

- Cân đối nguồn lực bảo đảm bố trí đủ nguồn vốn để đầu tư đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trong đô thị. Tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ phát triển (ODA), vốn vay, vốn đầu tư từ các thành phần kinh tế ngoài nhà nước,…để đầu tư nâng cấp, cải tạo chỉnh trang phát triển đô thị.

- Tiếp tục hỗ trợ thành phố Long Xuyên thực hiện Dự án Mở rộng nâng cấp đô thị Việt Nam – Tiểu dự án thành phố Long Xuyên, vay vốn WB; phối hợp với Sở ngành và các đơn vị có liên quan thực hiện Dự án thoát nước và chống ngập úng do Cục Kinh tế Liên bang Thụy Sỹ (SECO) và Tổ chức Hợp tác Quốc tế Cộng Hòa Liên bang Đức (GIZ) tài trợ.

- Tiếp tục lồng ghép Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh tỉnh An Giang vào quy hoạch xây dựng phát triển đô thị trên địa bàn.

- Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt Chương trình phát triển đô thị cho các đô thị trên địa bàn các huyện: Thoại Sơn, An Phú, Tịnh Biên, Tri Tôn, Châu Thành, Phú Tân, Châu Phú và TP.Châu Đốc.

**II. Về Quản lý nhà, thị trường bất động sản và hạ tầng kỹ thuật**

**1. Lĩnh vực Quản lý nhà và TTBĐS:**

**a. Chương trình phát triển nhà:** Tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh chấm dứt hiệu lực Nghị quyết số 14/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang về việc thông qua Chương trình phát triển nhà ở tỉnh An Giang đến năm 2020 định hướng đến năm 2030; Tham mưu UBND tỉnh trình ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang về việc thông qua Chương trình phát triển nhà ở tỉnh An Giang đến năm 2025 định hướng đến năm 2030.

**b. Chương trình cụm, tuyến dân cư và nhà ở vượt lũ:** Tiếp tục theo dõi, hỗ trợ UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện điều chỉnh tổng mặt bằng phân lô để đẩy nhanh công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân và thực hiện công tác quản lý cụm, tuyến dân cư theo quy định.

**c. Chương trình mục tiêu quốc gia Nông thôn mới:** Thực hiện hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá các Tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới cho 28 xã giai đoạn 2021-2025 theo bộ tiêu chí mới khi Trung ương ban hành; Tiếp tục thẩm định, dánh giá đối với 07/14 xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2019-2020.

**d. Về thị trường bất động sản:** Triển khai công tác thực hiện cập nhật, báo cáo về hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản tỉnh An Giang.

**2. Về Lĩnh vực Hạ tầng Kỹ thuật:**

***a. Về cấp nước:***

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 2502/QĐ-TTg ngày 22/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh định hướng phát triển cấp nước đô thị và khu công nghiệp Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch phát triển hệ thống cấp nước sinh hoạt vùng tỉnh An Giang giai đoạn 2020 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 được UBND tỉnh phê duyệt tạo Quyết định số 3222/QĐ-UBND ngày 31/12/2019.

***b. Về thoát nước:***

**-** Tiếp tục thực hiện Quyết định số 589/QĐ-TTg ngày 06/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh định hướng phát triển thoát nước đô thị và khu công nghiệp Việt Nam đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050.

- Hỗ trợ UBND thành phố Long Xuyên lập đề xuất dự án đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước tại 06 phường trung tâm thành phố theo Đồ án Quy hoạch thoát nước thành phố Long Xuyên đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3134/QĐ-UBND ngày 30/12/2019.

- Hỗ trợ địa phương lập đề xuất dự án đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước và xử lý nước thải tại thị xã Tân Châu và các đô thị loại IV (Tịnh Biên, Núi Sập, Chợ Mới, Phú Tân) trên địa bàn tỉnh.

***c. Quản lý cây xanh đô thị:***Tiếp tục thực hiện Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND ngày 29/7/2014 của UBND tỉnh ban hành quy định về việc quản lý câu xanh trên địa bàn tỉnh An Giang. Đồng thời thực hiện Quyết định số 475/QĐ-UBND ngày 24/3/2015 của tỉnh An Giang về việc ban hành Danh mục cây xanh cấm và hạn chế trồng trong phạm vị đô thị trên địa bàn tỉnh An Giang.

***d. Về quản lý và sử dụng một phần lòng đường, hè phố không vào mục đích giao thông:***

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 56/2017/QĐ-UBND ngày 31/8/2017 của UBND tỉnh về việc Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 22/2014/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2014của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về quản lý và sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố không vào mục đích giao thông trên địa bàn thành phố Long Xuyên và Châu Đốc thuộc tỉnh An Giang.

- Triển khai Quyết định ban hanh Quy định chuyển giao hạ tầng kỹ thuật, hệ thống hạ tầng khu đô thị, khu dân cư trên địa bàn tỉnh.

***e. Về Vật liệu xây dựng:***

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 23/01/2014 của UBND tỉnh về Tổ chức triển khai phát triển sản xuất, sử dụng vật liệu xây không nung và lộ trình xóa bỏ lò thủ công sản xuất gạch đất sét nung trên địa bàn tỉnh An Giang đến năm 2020; Quyết định số 1938/QĐ-UBND ngày 13/7/2016 về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 23/01/2014 của UBND tỉnh *(Theo báo cáo số 493/BC-UBND ngày 12/8/2020 của UBND tỉnh).*

*-* Tổ chức xây dựng Kế hoạch phát triển vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh An Giang thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050 theo Công văn số 5710/VPUBND-KTN ngày 13/11/2020 của UBND tỉnh.

**III. Về Kinh tế, vật liệu Xây dựng - Quản lý Xây dựng**

**1. Công tác thẩm định dự án:**

- Thẩm định dự án, Báo cáo Kinh tế kỹ thuật trên địa bàn tỉnh đúng và sớm hơn thời gian quy định.

- Hướng dẫn thực hiện các Thông tư hướng dẫn Nghị định thay thế Nghị định 68/2019/NĐ-CP cho các chủ thể trong tỉnh khi Bộ Xây dựng có yêu cầu.

**2. Công tác cấp chứng chỉ hành nghề:** Cấp chứng chỉ hành nghề cho các cá nhân và chứng chỉ năng lực cho các tổ chức đúng thời gian quy định.

**3. Công tác lập thông báo giá và chỉ số giá:** Chủ trì, phối hợp bộ phận chuyên môn Sở Tài chính công bố 12 thông báo giá vật liệu hàng tháng; Trình UBND tỉnh công bố chỉ số giá các tháng, quý của năm 2021; Tổ chức cập nhật, công bố đơn giá nhân công, máy thi công.

**IV. Về Giám định xây dựng:**

- Tiếp tục thực hiện công tác thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình theo đúng thời gian quy định.

- Tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh và báo cáo công tác kiểm tra công tác nghiệm thu theo quy định.

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai kịp thời các quy định định mới trong công tác quản lý đầu tư xây dựng như Luật Xây dựng mới và các Nghị định, Thông tư có liên quan do Trung ương ban hành trong thời gian tới.

- Rà soát, tham mưu lãnh đạo Sở sửa đổi, bổ sung và hoàn chỉnh quy trình thủ tục hành chính như: thủ tục thẩm định thiết kế bản vẽ thi công - dự toán; thủ tục nghiệm thu công trình xây dựng; thủ tục bổ nhiệm Giám định viện tư pháp (GĐVTP); thủ tục đăng ký thông tin GĐVTP; thủ thục điều chỉnh, thay đổi thông tin GĐVTP (nếu có).

- Rà soát, thống kê, đánh giá, phân loại các công trình công cộng, chung cư cũ có nguy cơ, dấu hiệu nguy hiểm, không đảm bảo an toàn chịu lực theo chế độ báo cáo định kỳ của Bộ Xây dựng theo quy định.

**V. Về Thanh tra xây dựng:**

- Thực hiện công tác thanh tra chuyên ngành theo kế hoạch thanh tra năm 2021: (1) về công tác cấp giấy phép xây dựng; quản lý và xử lý vi phạm trật tự xây dựng; thẩm định dự án đầu tư, thiết kế dự toán, kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng (đối với 03 phòng Kinh tế & Hạ tầng); (2) về chấp hành quy định về hoạt động ĐTXD đối với 09 công trình trên địa bàn theo phân cấp quản lý (thuộc 04 Ban Quản lý dự án ĐTXD Khu vực).

- Thực hiện công tác kiểm tra 33 doanh nghiệp năm 2021 (theo kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp chung của tỉnh): về điều kiện, năng lực hoạt động của tổ chức; chứng chỉ hành nghề của cá nhân tham gia hoạt động xây dựng.

- Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra đột xuất theo chỉ đạo của cơ quan cấp trên (nếu có).

*(Đính kèm các Biểu báo cáo thống kê ngành xây dựng theo Thông tư số 07/2018/TT-BXD và số liệu Biểu 1, Biểu 2 tại phụ lục kèm theo văn bản số 5857/BXD-KHTC của Bộ Xây dựng)*

Trên đây là nội dung báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2020 và xây dựng kế hoạch năm 2021 của Sở Xây dựng tỉnh An Giang./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Bộ Xây dựng (để báo cáo);- UBNd tỉnh (báo cáo);- BGĐ Sở;- Lưu: VT, Huy. | **GIÁM ĐỐC****Nguyễn Thị Minh Thúy** |

1. Đã cấp 957 chứng chỉ (chứng chỉ hành nghề 508 hồ sơ; chứng chỉ năng lực tổ chức hoạt động XD 449 hồ sơ). [↑](#footnote-ref-1)